

Số: 702/VP-HCC

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 5 năm 2018

V/v thực hiện bổ sung các cơ
quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết
quả giải quyết tại Trung tâm
hành chính công tỉnh
Quảng Ngãi

Kính gửi:

- Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa - Thể thao và Du lịch;
- Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Ngãi;
- Viễn thông Quảng Ngãi.



Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 2632/UBND-KSTTHC ngày 14/5/2018 về việc điều chỉnh công chức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả và bổ sung cơ quan tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, Văn phòng UBND tỉnh đề nghị lãnh đạo 03 Sở: Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa - Thể thao và Du lịch phối hợp thực hiện các công việc sau:

1. Rà soát, thống nhất Danh mục thủ tục hành chính dự kiến đưa vào tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết tại Trung tâm hành chính công tỉnh (có Danh mục gửi kèm theo); xác định cụ thể tên thủ tục hành chính có khả năng thực hiện giải quyết trực tuyến ở mức độ 3, 4.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, mỗi cơ quan cử 01 công chức đến làm việc chính thức tại Trung tâm hành chính công tỉnh và từ 02 đến 03 công chức dự phòng; riêng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cử 02 công chức hoặc viên chức đến làm việc chính thức và từ 03 đến 04 công chức dự phòng (lập danh sách công chức, viên chức cử đến làm việc chính thức và dự phòng, gồm họ tên, chức vụ, điện thoại liên hệ).

Công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm hành chính công tỉnh là người có chuyên môn, nghiệp vụ, đã công tác trong ngành, lĩnh vực được phân công tối thiểu 03 năm công tác và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ; có phẩm chất, đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm, thái độ chuẩn mực và có khả năng giao tiếp tốt với tổ chức, cá nhân.

3. Bố trí công chức, viên chức thường trực hàng ngày tại cơ quan (kể cả đơn vị trực thuộc có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính nằm ngoài trụ sở chính thì mỗi đơn vị trực thuộc cử thêm 01 người) để làm đầu mối phối hợp với nhân viên Bưu điện Quảng Ngãi nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công chuyển đến

và bàn giao kết quả giải quyết của cơ quan cho Trung tâm hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức, công dân hoặc bàn giao hồ sơ thủ tục liên thông trình lãnh đạo UBND tỉnh giải quyết (*lập danh sách công chức, viên chức làm đầu mối, gồm họ tên, chức vụ, điện thoại liên hệ*).

4. Phối hợp với Viễn thông Quảng Ngãi xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính để đưa vào phần mềm một cửa điện tử của Trung tâm hành chính công tỉnh phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, trả kết quả giải quyết, đảm bảo chi tiết, rõ ràng về thời gian giải quyết, các bước thực hiện và trách nhiệm của từng công chức, viên chức tham gia thực hiện trong quy trình (lưu đồ thực hiện thủ tục hành chính); phối hợp với Vietcombank Quảng Ngãi ký kết văn bản thỏa thuận thu hộ phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính khi đi vào hoạt động tại Trung tâm hành chính công tỉnh.

Văn phòng UBND tỉnh trân trọng đề nghị các cơ quan phối hợp thực hiện, hoàn thành **trước ngày 06/6/2018**, để tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định (*đề nghị gửi bản mềm qua địa chỉ thư điện tử pvthanh@quangngai.gov.vn*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Bưu điện tỉnh Quảng Ngãi (để p/hợp);
- VPUB: CVP, PCVP, KSTTHC, CBTH;
- Lưu: VT, HCC (pv).

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Văn Huy



DANH MỤC

Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Mức độ DVC
I	LĨNH VỰC THỦY SẢN	
1	Kiểm tra chất lượng giống thủy sản nhập khẩu (trừ giống thủy sản bố mẹ chủ lực).	
2	Cấp mã số nhận diện cơ sở nuôi và xác nhận đăng ký nuôi cá Tra thương phẩm.	
3	Cấp lại mã số nhận diện cơ sở nuôi cá Tra thương phẩm	
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá không thời hạn (đối với tàu cá nhập khẩu)	
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá tạm thời (đối với tàu cá nhập khẩu).	
6	Xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác	
7	Chứng nhận thủy sản khai thác	
8	Chứng nhận lại thủy sản khai thác	
9	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá đóng mới	
10	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá tạm thời	
11	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	
12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá chuyên nhượng quyền sở hữu	
13	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá thuộc diện thuê tàu trần hoặc thuê-mua tàu	
14	Cấp sổ danh bạ thuyền viên tàu cá	
15	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bè cá	
16	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá cải hoán	
17	Cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá	
18	Cấp Giấy phép khai thác thủy sản	
19	Gia hạn giấy phép khai thác thủy sản	
20	Cấp đổi, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản	
21	Đưa tàu cá ra khỏi danh sách tàu cá khai thác bất hợp pháp	
22	Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán tàu cá	
23	Cấp giấy chứng nhận lưu giữ thủy sinh vật ngoại lai	
II	LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP	
24	Cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng giữa 03 loại rừng đối với	

	những khu rừng do UBND cấp tỉnh xác lập	
25	Cho phép trồng cao su trên đất rừng tự nhiên, rừng trồng bằng vốn ngân sách, vốn viện trợ không hoàn lại đối với các tổ chức	
26	Cấp phép khai thác tận dụng gỗ trên đất rừng tự nhiên, rừng trồng bằng vốn ngân sách hoặc vốn viện trợ chuyển sang trồng cao su của các tổ chức.	
27	Cấp phép khai thác chính gỗ rừng tự nhiên	
28	Cấp phép khai thác chính, tận dụng, tận thu gỗ rừng trồng phòng hộ của tổ chức	
29	Cấp phép khai thác, tận dụng tận thu các loại lâm sản ngoài gỗ không thuộc loài nguy cấp, quý hiếm, loài được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật trong rừng phòng hộ của tổ chức	
30	Cấp phép khai thác, tận dụng tận thu các loại lâm sản ngoài gỗ thuộc loài nguy cấp, quý hiếm, loài được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật trong rừng sản xuất, rừng phòng hộ của tổ chức	
31	Thẩm định, phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của tổ chức	
32	Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp (gồm công nhận: Cây trội; lâm phần tuyển chọn; rừng giống chuyên hóa; rừng giống; vườn cây đầu dòng)	
33	Cấp Giấy chứng nhận nguồn gốc lô giống	
34	Cấp chứng nhận nguồn gốc lô cây con	
35	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư)	
36	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ cải tạo rừng (đối với tổ chức khác và hộ gia đình cá nhân, cộng đồng dân cư thôn)	
37	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng mới thay thế diện tích rừng chuyển sang sử dụng cho mục đích khác	
38	Cấp giấy phép khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên vì mục đích thương mại trên các lâm phần của các chủ rừng thuộc địa phương quản lý	
39	Cấp giấy phép khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên không vì mục đích thương mại trên các lâm phần của các chủ rừng thuộc địa phương quản lý	
40	Cấp giấy chứng nhận đăng ký trại nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng, cơ sở trồng cấy nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm theo quy định của pháp luật Việt Nam và Phụ lục II, III của CITES (trừ các loài thủy sinh)	
41	Thu hồi rừng của tổ chức được Nhà nước giao rừng không thu tiền sử dụng rừng hoặc được giao rừng có thu tiền sử dụng rừng mà tiền đó có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước hoặc được thuê rừng trả tiền thuê hàng năm nay chuyển đi nơi khác, đề nghị giảm diện tích rừng hoặc không có nhu cầu sử dụng rừng; chủ rừng tự	

	nguyên trả lại rừng thuộc thẩm quyền UBND cấp tỉnh (chủ rừng là tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài)	
42	Giao rừng, cho thuê rừng đối với tổ chức	
43	Cấp giấy chứng nhận trại nuôi gấu	
44	Giao nộp gấu cho nhà nước	
45	Miễn giảm tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng	
46	Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Quảng Ngãi	
47	Điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định đầu tư)	
III	LĨNH VỰC THỦY LỢI	
48	Cấp giấy phép cho hoạt động trồng cây lâu năm thuộc rễ ăn sâu trên 1 m trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi	
49	Cấp giấy phép cho hoạt động nổ mìn và các hoạt động gây nổ không gây tác hại khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.	
50	Cấp giấy phép cho các hoạt động giao thông vận tải của xe cơ giới trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, trừ các trường hợp sau: a) Các loại xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe găng máy, xe cơ giới dùng cho người tàn tật; b) Xe cơ giới đi trên đường giao thông công cộng trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; c) Xe cơ giới đi qua công trình thủy lợi kết hợp đường giao thông công cộng có trọng tải, kích thước phù hợp với tiêu chuẩn thiết kế của công trình thủy lợi (gọi tắt là hoạt động giao thông vận tải của xe cơ giới)	
51	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi	
52	Cấp giấy phép cho việc khai thác các hoạt động du lịch, thể thao có mục đích kinh doanh; hoạt động nghiên cứu khoa học làm ảnh hưởng đến vận hành, an toàn công trình; các hoạt động kinh doanh dịch vụ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.	
53	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong các trường hợp sau: a) Xây dựng công trình mới hoặc nâng cấp công trình đã có; b) Khoan, đào điều tra, khảo sát địa chất; khoan, đào thăm dò, thí công công trình khai thác nước dưới đất; khoan, đào thăm dò, khai thác khoáng sản và khoan, đào thăm dò, khai thác vật liệu xây dựng; c) Xây dựng kho, bến, bãi bốc dỡ; tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư phương tiện; d) Xây dựng chuồng trại chăn thả gia súc, nuôi trồng thủy sản; e) Chôn phế thải, chất thải; f) Xây dựng các công trình ngầm, bao gồm: đường ống dẫn dầu, cáp điện, cáp thông tin, đường ống cấp thoát nước	
54	Cấp giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi	

55	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi	
IV	LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	
56	Bố trí, ổn định dân cư ngoài tỉnh	
57	Công nhận nghề truyền thống	
58	Công nhận làng nghề	
59	Công nhận làng nghề truyền thống	
60	Thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết khu, điểm tái định cư	
V	LĨNH VỰC NÔNG THÔN MỚI	
61	Xác nhận đăng ký huyện đạt chuẩn nông thôn mới	
62	Công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới	
63	Công nhận lại xã đạt chuẩn nông thôn mới	
VI	LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT	
64	Công nhận cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm.	
65	Công nhận vườn cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm.	
66	Cấp lại Giấy công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm.	
67	Tiếp nhận bản công bố hợp quy giống cây trồng.	
68	Phê duyệt chủ trương xây dựng cánh đồng lớn.	
69	Tiếp nhận bản Công bố hợp quy phân bón hữu cơ và phân bón khác.	
70	Phê duyệt Dự án hoặc phương án cánh đồng lớn.	
71	Cấp Giấy phép vận chuyên thuốc bảo vệ thực vật	
72	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật	
73	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	
74	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	
75	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyên từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật.	
76	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông sản trong chuỗi thực phẩm nông sản có nguồn gốc thực vật tại công đoạn: cơ sở trồng trọt (kể cả hoạt động sơ chế được thực hiện tại cơ sở trồng trọt) có giấy đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư và trang trại;	
77	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông sản trong chuỗi thực phẩm nông sản có nguồn gốc thực vật tại công đoạn: cơ sở trồng trọt (kể cả hoạt động sơ chế được thực hiện tại cơ sở trồng trọt) có giấy đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư và trang trại;	
78	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP	

	<i>hết hạn</i>) đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông sản trong chuỗi thực phẩm nông sản có nguồn gốc thực vật tại công đoạn: cơ sở trồng trọt (<i>kể cả hoạt động sơ chế được thực hiện tại cơ sở trồng trọt</i>) có giấy đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư và trang trại.	
79	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (<i>trường hợp Giấy chứng nhận vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận</i>) đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông sản trong chuỗi thực phẩm nông sản có nguồn gốc thực vật tại công đoạn: cơ sở trồng trọt (<i>kể cả hoạt động sơ chế được thực hiện tại cơ sở trồng trọt</i>) có giấy đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư và trang trại.	
VII	LĨNH VỰC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y	
80	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (Certificate of Free Sale-CFS) đối với Giống vật nuôi (bao gồm phôi, tinh, con giống vật nuôi); Thức ăn chăn nuôi, chất bổ sung vào thức ăn chăn nuôi; Môi trường pha chế, bảo quản tinh, phôi động vật; Vật tư, hóa chất chuyên dùng trong chăn nuôi.	
81	Cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (Certificate of Free Sale-CFS) đối với Giống vật nuôi (bao gồm phôi, tinh, con giống vật nuôi); Thức ăn chăn nuôi, chất bổ sung vào thức ăn chăn nuôi; Môi trường pha chế, bảo quản tinh, phôi động vật; Vật tư, hóa chất chuyên dùng trong chăn nuôi.	
82	Cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề thú y.	
83	Gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y	
84	Kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	
85	Kiểm dịch sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	
86	Kiểm dịch động vật trên cạn tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật trên cạn tham gia hội chợ, triển lãm	
87	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y đối với cửa hàng, đại lý	
88	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y đối với cửa hàng, đại lý	
89	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thức ăn chăn nuôi	
90	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	
91	Đăng ký xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật do địa phương quản lý	
92	Kiểm dịch sản phẩm động vật thủy sản xuất phát từ vùng công bố dịch vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	
93	Kiểm dịch động vật thủy sản sử dụng làm giống vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	
94	Kiểm soát động vật thủy sản sử dụng làm giống tại địa phương tiếp	

	nhận	
95	Kiểm dịch động vật thủy sản thương phẩm xuất phát từ vùng công bố dịch vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	
96	Cấp/cấp lại chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y Đối với các cơ sở ấp trứng, sản xuất, kinh doanh con giống; cơ sở cách ly kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; chợ chuyên kinh doanh động vật, chợ kinh doanh động vật nhỏ lẻ, cơ sở thu gom động vật; cơ sở xét nghiệm, chẩn đoán bệnh động vật; cơ sở phẫu thuật động vật; cơ sở sản xuất nguyên liệu thức ăn chăn nuôi có nguồn gốc động vật và các sản phẩm động vật khác không sử dụng làm thực phẩm.	
97	Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản trong chuỗi thực phẩm nông sản có nguồn gốc từ động vật tại công đoạn: - Cơ sở chăn nuôi có giấy đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư và trang trại; - Cơ sở giết mổ sơ chế; - Lưu thông, tiêu thụ (chợ đầu mối, chợ đầu giá, cơ sở chuyên doanh, phương tiện vận chuyển độc lập).	
98	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản trong chuỗi thực phẩm nông sản có nguồn gốc từ động vật tại công đoạn: - Cơ sở chăn nuôi có giấy đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư và trang trại; - Cơ sở giết mổ sơ chế; - Lưu thông, tiêu thụ (chợ đầu mối, chợ đầu giá, cơ sở chuyên doanh, phương tiện vận chuyển độc lập).	
99	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn) cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản trong chuỗi thực phẩm nông sản có nguồn gốc từ động vật tại công đoạn: - Cơ sở chăn nuôi có giấy đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư và trang trại; - Cơ sở giết mổ sơ chế; - Lưu thông, tiêu thụ (chợ đầu mối, chợ đầu giá, cơ sở chuyên doanh, phương tiện vận chuyển độc lập).	
100	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (trường hợp Giấy chứng nhận vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận) cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông sản trong chuỗi thực phẩm nông sản có nguồn gốc từ động vật tại công đoạn: - Cơ sở chăn nuôi có giấy đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư và trang trại; - Cơ sở giết mổ sơ chế;	

	- Lưu thông, tiêu thụ (chợ đầu mối, chợ đầu giá, cơ sở chuyên doanh, phương tiện vận chuyển độc lập).	
VIII	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN	
101	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc Phiếu kiểm soát thu hoạch) cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ.	
102	Cấp đổi Phiếu kiểm soát thu hoạch sang Giấy chứng nhận xuất xứ cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ.	
103	Xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm lần đầu.	
104	Xác nhận lại nội dung quảng cáo thực phẩm.	
105	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm sản và thủy sản trong chuỗi thực phẩm nông sản: - Có nguồn gốc thực vật tại công đoạn: sơ chế, chế biến độc lập; lưu thông, tiêu thụ (chợ đầu mối, chợ đầu giá, cơ sở chuyên doanh, phương tiện vận chuyển độc lập). - Có nguồn gốc từ động vật tại công đoạn: chế biến (giò, chả, thịt hộp, hàng khô, hun khói, ướp muối). - Có nguồn gốc thủy sản tại công đoạn: thu mua, sơ chế, chế biến, kho lạnh độc lập; tàu cá thực hiện dịch vụ hậu cần nghề cá (thu mua, sơ chế, chế biến); Lưu thông, tiêu thụ (chợ đầu mối, chợ đầu giá, cơ sở chuyên doanh, phương tiện vận chuyển độc lập). - Có nguồn gốc lâm sản làm thực phẩm. - Sản phẩm hỗn hợp, phối chế (thực vật, động vật, thủy sản), cơ sở sản xuất nước đá.	
106	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm sản và thủy sản trong chuỗi thực phẩm nông sản: - Có nguồn gốc thực vật tại công đoạn: sơ chế, chế biến độc lập; lưu thông, tiêu thụ (chợ đầu mối, chợ đầu giá, cơ sở chuyên doanh, phương tiện vận chuyển độc lập). - Có nguồn gốc từ động vật tại công đoạn: chế biến (giò, chả, thịt hộp, hàng khô, hun khói, ướp muối). - Có nguồn gốc thủy sản tại công đoạn: thu mua, sơ chế, chế biến, kho lạnh độc lập; tàu cá thực hiện dịch vụ hậu cần nghề cá (thu mua, sơ chế, chế biến); Lưu thông, tiêu thụ (chợ đầu mối, chợ đầu giá, cơ sở chuyên doanh, phương tiện vận chuyển độc lập). - Có nguồn gốc lâm sản làm thực phẩm. - Sản phẩm hỗn hợp, phối chế (thực vật, động vật, thủy sản), cơ sở sản xuất nước đá.	
107	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn) cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm sản và thủy sản trong chuỗi thực phẩm nông sản: - Có nguồn gốc thực vật tại công đoạn: sơ chế, chế biến độc lập;	

	<p>lưu thông, tiêu thụ (<i>chợ đầu mối, chợ đầu giá, cơ sở chuyên doanh, phương tiện vận chuyển độc lập</i>).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nguồn gốc từ động vật tại công đoạn: chế biến (giò, chả, thịt hộp, hàng khô, hun khói, ướp muối). - Có nguồn gốc thủy sản tại công đoạn: thu mua, sơ chế, chế biến, kho lạnh độc lập; tàu cá thực hiện dịch vụ hậu cần nghề cá (thu mua, sơ chế, chế biến); Lưu thông, tiêu thụ (<i>chợ đầu mối, chợ đầu giá, cơ sở chuyên doanh, phương tiện vận chuyển độc lập</i>). - Có nguồn gốc lâm sản làm thực phẩm. - Sản phẩm hỗn hợp, phối chế (thực vật, động vật, thủy sản), cơ sở sản xuất nước đá. 	
108	<p>Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (trường hợp Giấy chứng nhận vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận) cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm sản và thủy sản trong chuỗi thực phẩm nông sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nguồn gốc thực vật tại công đoạn: sơ chế, chế biến độc lập; lưu thông, tiêu thụ (<i>chợ đầu mối, chợ đầu giá, cơ sở chuyên doanh, phương tiện vận chuyển độc lập</i>). - Có nguồn gốc từ động vật tại công đoạn: chế biến (giò, chả, thịt hộp, hàng khô, hun khói, ướp muối). - Có nguồn gốc thủy sản tại công đoạn: thu mua, sơ chế, chế biến, kho lạnh độc lập; tàu cá thực hiện dịch vụ hậu cần nghề cá (thu mua, sơ chế, chế biến); Lưu thông, tiêu thụ (<i>chợ đầu mối, chợ đầu giá, cơ sở chuyên doanh, phương tiện vận chuyển độc lập</i>). - Có nguồn gốc lâm sản làm thực phẩm. - Sản phẩm hỗn hợp, phối chế (thực vật, động vật, thủy sản), cơ sở sản xuất nước đá. 	
109	Kiểm tra chất lượng muối nhập khẩu	
IX	LĨNH VỰC ĐÊ ĐIỀU	
110	<p>Cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều: Cắt xẻ đê đê xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ đê điều; khoan, đào trong phạm vi bảo vệ đê điều; xây dựng cống qua đê; xây dựng công trình đặc biệt trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông, lòng sông; xây dựng công trình ngầm; khoan, đào để khai thác nước ngầm trong phạm vi 1 kilômét tính từ biên ngoài của phạm vi bảo vệ đê điều; sử dụng đê, kè bảo vệ đê, cống qua đê làm nơi neo đậu tàu, thuyền, bè, mảng; nạo vét luồng lạch trong phạm vi bảo vệ đê điều</p>	
111	Cấp giấy phép đối với hoạt động liên quan đến đê điều: Đê vật liệu, đào ao, giếng ở bãi sông	
112	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động liên quan đến đê điều	

DANH MỤC

**Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch được tiếp nhận hồ sơ
và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Mức độ DVC
I. LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA		
1	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	
2	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	
3	Xác nhận đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập	
4	Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	
5	Cấp giấy phép khai quật khẩn cấp	
6	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	
7	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích	
8	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật	
9	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	
10	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	
11	Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	
12	Cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	
13	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	
14	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	
II. LĨNH VỰC ĐIỆN ẢNH		

15	Cấp giấy phép phổ biến phim - Phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu; - Cấp giấy phép phổ biến phim truyện khi năm trước liền kề, các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương đáp ứng các điều kiện: + Sản xuất ít nhất 10 phim truyện nhựa được phép phổ biến; + Nhập khẩu ít nhất 40 phim truyện nhựa được phép phổ biến)	
16	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)	
III. LĨNH VỰC MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH VÀ TRIỂN LÃM		
17	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật	
18	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật	
19	Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	
20	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	
21	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc	
22	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam	
23	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm	
24	Tiếp nhận hồ sơ đăng ký tổ chức thi, liên hoan tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam	
25	Tiếp nhận thông báo đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài dự thi, liên hoan	
IV. LĨNH VỰC NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN		
26	Cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương	
27	Cấp giấy phép cho phép tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc địa phương ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang	
28	Cấp giấy phép cho đối tượng thuộc địa phương mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang tại địa phương	

29	Cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu trong phạm vi địa phương	
30	Cấp giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương	
31	Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang, thi người đẹp, người mẫu	
32	Chấp thuận địa điểm đăng cai vòng chung kết các cuộc thi người đẹp, người mẫu	

V. LĨNH VỰC VĂN HÓA CƠ SỞ

33	Cấp giấy phép kinh doanh vũ trường	
34	Cấp giấy phép tổ chức lễ hội	
35	Công nhận lại: Cơ quan đạt chuẩn văn hóa, Đơn vị đạt chuẩn văn hóa, Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	
36	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn	
37	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	
38	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	
39	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	
40	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	

VI. LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU VĂN HÓA PHẨM KHÔNG NHẪM MỤC ĐÍCH KINH DOANH

41	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh	
42	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức ở địa phương	

VII. LĨNH VỰC NHẬP KHẨU VĂN HÓA PHẨM NHẪM MỤC ĐÍCH KINH DOANH

43	Phê duyệt nội dung tác phẩm tạo hình, mỹ thuật ứng dụng, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu	
----	---	--

44	Phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu	
45	Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu	
VIII. LĨNH VỰC THƯ VIỆN		
46	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 20.000 bản trở lên	
IX. LĨNH VỰC GIA ĐÌNH		
47	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	
48	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	
49	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	
50	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
51	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
52	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
53	Cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ về chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	
54	Cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
55	Cấp thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	
56	Cấp lại thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	
57	Cấp thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	
58	Cấp lại thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	
X. LĨNH VỰC QUẢN LÝ SỬ DỤNG VŨ KHÍ, SÚNG SẴN, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ		
59	Cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng	

	được sử dụng làm đạo cụ.	
XI. LĨNH VỰC THỂ DỤC, THỂ THAO		
60	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	
61	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao	
62	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận	
63	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng	
64	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động billards & snooker	
65	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thể hình	
66	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động mô tô nước trên biển	
67	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động võ đạo giải trí	
68	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động bơi, lặn	
69	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động khiêu vũ thể thao	
70	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động môn võ cổ truyền và vovinam	
71	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động quần vợt	
72	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thẩm mỹ	
73	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động dù lượn và điều	

	bay động cơ	
74	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động tập luyện quyền anh	
75	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Taekwondo	
76	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bắn súng thể thao	
77	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Karatedo	
78	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Lân Sư Rồng	
79	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Judo	
80	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động bóng đá	
81	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động bóng bàn	
82	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động cầu lông	
83	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Patin	
84	Đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh	
XII. LĨNH VỰC LỮ HÀNH		
85	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam	
86	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam	
87	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong các trường hợp: a) Thay đổi tên gọi hoặc thay đổi nơi đăng ký thành lập của doanh nghiệp du lịch nước ngoài từ một nước sang một nước khác;	

	<p>b) Thay đổi địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện đến một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác;</p> <p>c) Thay đổi nội dung hoạt động của doanh nghiệp du lịch nước ngoài</p> <p>d) Thay đổi địa điểm của doanh nghiệp du lịch nước ngoài trong phạm vi nước nơi doanh nghiệp thành lập</p>	
88	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp giấy phép thành lập văn phòng đại diện bị mất, bị rách nát hoặc bị tiêu hủy	
89	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam	
90	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	
91	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	
92	Đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch	
93	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	
94	Cấp giấy chứng nhận thuyết minh viên du lịch	
XIII. LĨNH VỰC KHÁCH SẠN		
95	Cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống du lịch	
96	Cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm du lịch	
97	Cấp lại biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống du lịch và cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm du lịch	
98	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch	
99	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch	
100	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, bãi cắm trại du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác	
101	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng đạt	

	tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, bãi cắm trại du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác	
102	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 3 sao cho khách sạn, làng du lịch	
103	Thủ tục thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 3 sao cho khách sạn, làng du lịch	
104	Thủ tục xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 4 sao, 5 sao cho khách sạn, làng du lịch	
105	Thủ tục thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 4 sao, 5 sao cho khách sạn, làng du lịch	
106	Thủ tục xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng cao cấp cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch	
107	Thủ tục thẩm định lại, xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng cao cấp cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch	

DANH MỤC

**Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Thông tin và Truyền thông được tiếp nhận hồ sơ và trả
kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ngãi**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MỨC ĐỘ DVC
I	LĨNH VỰC BÁO CHÍ	
1	Cấp Giấy phép xuất bản bản tin.	
2	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin.	
3	Thủ tục chấp thuận cho cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam đăng tin, bài, phát biểu trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh Quảng Ngãi.	
4	Thủ tục chấp thuận hợp báo đối với cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài.	
5	Thủ tục chấp thuận hợp báo cơ quan, tổ chức trong nước.	
6	Thủ tục cho phép thành lập và hoạt động của cơ quan đại diện, phóng viên thường trú ở trong nước của cơ quan báo chí.	
II	LĨNH VỰC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ	
7	Cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.	
8	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.	
9	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.	
10	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.	
11	Thông báo thay đổi chủ sở hữu, địa chỉ trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.	
12	Thẩm định và chuyển hồ sơ đề nghị Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (cơ quan báo chí địa phương).	
13	Thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở chính, văn phòng giao dịch, địa chỉ đặt hoặc cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng.	

14	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp trò chơi điện tử G1 trên mạng do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên	
15	Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt	
16	Thông báo thay đổi tên miền khi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên trang thông tin điện tử (trên internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động) thể loại trò chơi (G2, G3, G4); thay đổi địa điểm trụ sở chính của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	
17	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên.	
18	Thủ tục cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh.	
19	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh.	
III	LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH	
20	Cấp Giấy phép hoạt động in.	
21	Cấp lại giấy phép hoạt động in.	
22	Đăng ký hoạt động cơ sở in.	
23	Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in.	
24	Đăng ký sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu.	
25	Chuyển nhượng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu.	
26	Thủ tục đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm.	
27	Thủ tục đăng ký lại hoạt động phát hành xuất bản phẩm.	
28	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm.	
29	Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh.	
30	Thủ tục cấp Giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh.	

31	Thủ tục cấp Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm.	
32	Thủ tục cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm.	
33	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm được cấp lại trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng	
34	Thủ tục cấp Giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài.	
IV	LĨNH VỰC BƯU CHÍNH	
35	Thủ tục cấp giấy phép bưu chính (nội tỉnh).	
36	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính.	
37	Thủ tục cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn.	
38	Thủ tục cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất, hư hỏng không sử dụng được.	
39	Thủ tục cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính.	
40	Thủ tục cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất, hư hỏng không sử dụng được.	